

Bản án số: 10/2023/HS-PT
Ngày 24-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Ông Cao Đức Chiến

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:
Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Triệu Sinh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Triệu Sinh Q, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1993 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn T và bà Đặng Thị B; có vợ là Hoàng Thị L và có 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07-5-2021, bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1.500.000đồng về hành vi Đánh bạc; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; hiện tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Triệu Sinh Q: Ông Bé Quang H: Luật sư Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ban quản lý rừng đặc dụng H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn C: Giám đốc Ban quản lý rừng đặc dụng H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Sinh Q là con trai của ông Triệu Văn T và bà Đặng Thị B. Hoàng Thị L là vợ của Triệu Sinh Q.

Khoảng tháng 01-2022, Đặng Thị B bảo Triệu Sinh Q, Hoàng Thị L đi phát rừng tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để trồng ngô. Sau đó, Đặng Thị B, Hoàng Thị L sử dụng dao quắm tra cán gỗ phát những cây bụi và cây nhỏ trong khoảng 10 ngày còn Triệu Sinh Q dùng cưa máy cưa đổ các cây to. Ngày 14-02-2022, Ban quản lý rừng đặc dụng H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn phát hiện sự việc đã tiến hành giải thích, tuyên truyền và yêu cầu dừng hành vi hủy hoại rừng. Tuy nhiên, Đặng Thị B, Hoàng Thị L vẫn tiếp tục đốt cháy diện tích rừng đã chặt, phá và trồng cây ngô lên diện tích đó.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Khu vực rừng bị chặt phá thuộc lô 46, khoảnh 3, tiểu khu 2 thuộc thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, diện tích bị chặt, đốt phá là 6.846m², trong đó những cây gỗ nhỏ và cây dây leo đã bị chặt rời khỏi gốc, có 144 cây gỗ đường kính từ 10cm đến 24cm bị cưa đổ rời khỏi gốc, bị cháy xém và 01 cây còn đứng bị cháy xém, đã khô đường kính thân 20cm. Trên diện tích rừng bị chặt phá đã trồng cây ngô.

Tại Kết luận giám định tư pháp ngày 24-6-2022 kết luận: Loại rừng bị chặt phá: Tại diện tích rừng bị chặt phá lô 46, khoảnh 3, tiểu khu 2 thuộc thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn theo bản đồ hiện trạng rừng xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn năm 2021 là 6.846m². Đối chiếu diện tích rừng bị chặt phá với Bản đồ điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng xã H thì toàn bộ diện tích 6.846m² rừng bị chặt phá thuộc quy hoạch rừng đặc dụng là rừng tự nhiên. Căn cứ theo Điều 4 Nghị định số 156/NĐ-CP ngày 16-11-2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và kết quả giám định thực tế tại hiện trường thì diện tích 6.846m² có cây rừng bị chặt phá thuộc đối tượng: Rừng đặc dụng là rừng tự nhiên. Xác định trạng thái rừng: Trên diện tích 6.846m² số cây gỗ bị chặt phá gồm các loài cây: Kháo, ngũ da bì, xoan, cheo và một số cây chưa xác định được tên loài thuộc nhóm gỗ thông thường là 16,46m³, tương đương với trữ lượng gỗ (M): 24,7m³/ha. Căn cứ theo Phụ lục I, phân chia trạng thái rừng thì diện tích có cây bị chặt phá là thuộc Rừng tự nhiên núi đất, có trạng thái là: Rừng nghèo kiệt, trữ lượng 10<M<50.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 17-02-2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 243, điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đặng Thị B, Hoàng Thị L mỗi bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo, 05 năm thử thách về tội Hủy hoại rừng. Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 243, điểm m, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Triệu Sinh Q 03 năm 03 tháng tù về tội Huy hoại rừng. Ngoài ra, Bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Triệu Sinh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 20-3-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn nhận được Văn bản số: 32/BQL-QLBVR đề ngày 15-3-2023 của Ban quản lý rừng đặc dụng H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn có nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Sinh Q.

Ngày 12-5-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn nhận được Đơn rút một phần kháng cáo của bị cáo Triệu Sinh Q, bị cáo xin rút nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Triệu Sinh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Huy hoại rừng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và ấn định mức hình phạt đối với bị cáo và các bị cáo khác là phù hợp, đảm bảo tính giáo dục và tính nhân văn. Mặc dù bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, phục vụ tình hình chính trị tại địa phương. Mặt khác, Ban quản lý rừng Ban quản lý rừng đặc dụng H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn có văn bản đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Sinh Q trình bày: Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo về tội Huy hoại rừng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Mặt khác mốc giới rừng đặc dụng không cụ thể, khiến nhận thức của bị cáo đã không thấy hết được tác hại do hành vi mà mình đã gây ra. Xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo 03 tháng tù để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Triệu Sinh Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm như nội dung của Bản án sơ thẩm. Do đó, có căn cứ để xác định: Khoảng tháng 01-2022, để có đất canh tác các bị cáo Đăng

Thị B, Triệu Sinh Q, Hoàng Thị L đã có hành vi sử dụng dùng dao quắm, cưa máy để chặt cây, cưa, cắt và đốt hủy hoại 6.846m² rừng đặc dụng tại lô 46, khoảnh 3, tiểu khu 2 thuộc thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn do Ban quản lý rừng đặc dụng H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn quản lý, bảo vệ. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử bị cáo Triệu Sinh Q về tội Hủy hoại rừng theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 243 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Triệu Sinh Q thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp các tài liệu, chứng cứ mới gồm: Biên lai thu tiền đối với số tiền 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm; Biên bản nhận ủng hộ, tài trợ cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn ngày 06-3-2023 thể hiện bị cáo ủng hộ số tiền 3.000.000đồng cho đối tượng khuyết tật khiếm thị (có xác nhận của chính quyền địa phương); Đơn xin giảm nhẹ hình phạt ngày 09-5-2023 (có xác nhận của chính quyền địa phương). Đơn đề nghị gửi Ban quản lý rừng đặc dụng H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn xin trồng mới cây trồng trên phần diện tích đất đã hủy hoại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt tù của bị cáo, nhưng mức giảm phải đảm bảo công bằng với các bị cáo khác và phải đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, người bào chữa cho bị cáo, đề nghị nào phù hợp với nhận định trên thì được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt tù của bị cáo Triệu Sinh Q; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 17-02-2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Triệu Sinh Q, cụ thể như sau:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 243, điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt

bị cáo Triệu Sinh Q 03 (ba) năm về tội Hủy hoại rừng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Triệu Sinh Q không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Triệu Sinh Q đã thi hành xong 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0004813 ngày 07-3-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h.Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h.Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. H, tỉnh Lạng Sơn;
- CA h. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hoa